

Số: /BC-SYT

Gia Lai, ngày tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác y tế 9 tháng đầu năm 2021 (Số liệu ước thực hiện đến 30/9/2021)

Thực hiện Công văn số 3879/UBND-KTTH ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình công tác 9 tháng đầu năm 2021. Sở Y tế báo cáo tình hình thực hiện công tác y tế 9 tháng đầu năm 2021 với các nội dung như sau:

PHẦN I.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

I. Mạng lưới y tế, nhân lực và giường bệnh:

Hệ thống tổ chức ngành y tế hiện nay: Tuyến tỉnh có 06 bệnh viện, 02 Chi cục, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Kiểm nghiệm, Trung tâm Giám định Y khoa, Trung tâm Pháp y. Tuyến huyện có 17 Phòng Y tế, 17 Trung tâm Y tế và 220 trạm y tế. Tổng số giường bệnh toàn tỉnh là: 4.190 giường.

Số lượng biên chế toàn ngành được giao: 4.776, hiện có: 4.105 (công chức: 56, viên chức: 3.859; hợp đồng 68: 190). Ngoài ra số hợp đồng chuyên môn là 789. Về trình độ chuyên môn: 03 Tiến sĩ, 20 Bác sĩ chuyên khoa II, 265 Bác sĩ chuyên khoa I, 639 Bác sĩ đa khoa, 298 Dược sĩ, 1.086 Điều dưỡng, 465 Y sĩ, 244 Kỹ thuật viên, 468 Hộ sinh và 437 cán bộ thuộc chuyên ngành khác.

Một số chỉ tiêu so với kế hoạch tỉnh giao:

- | | | |
|---|------|---------------------|
| - Giường bệnh/vạn dân: | 27,3 | (KH 2021 là: 27,5) |
| - Bác sĩ/vạn dân: | 8,0 | (KH 2021 là: 8,2) |
| - Tỷ lệ xã/phường có bác sĩ làm việc: | 93% | (KH 2021 là: 92,5%) |
| - Tỷ lệ xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế: | 92% | (KH 2021 là: 91%) |

II. Công tác y tế dự phòng:

1. Tình hình dịch bệnh chung:

9 tháng đầu năm, ngoại trừ các trường hợp mắc Covid-19 thì các bệnh truyền nhiễm khác đa số giảm hoặc bằng so với cùng kỳ năm 2020; đặc biệt sốt rét, sốt xuất huyết số trường hợp mắc giảm rất nhiều. Các bệnh truyền nhiễm khác như sởi, bạch hầu, ho gà, uốn ván, dại, rubella, cúm A, Zika không ghi nhận trường hợp mắc.

Tình hình mắc/chết đối với một số bệnh truyền nhiễm thường gặp 9 tháng đầu năm 2021 như sau:

TT	Tên bệnh	9 tháng 2020		9 tháng 2021		So sánh	
		M	C	M	C	M	C
1	Tả	0	0	0	0	=	
2	Thương hàn và phó T.H	05	0	1	0	↓	
3	Ly trực trùng	916	0	371	0	↓	
4	Ly A míp	495	0	135	0	↓	
5	Tay - chân - miệng	42	0	158	01	↑	↑
6	Tiêu chảy	5.795	0	3.137	0	↓	
7	Viêm não do virút	10	0	0	0	↓	
8	Sốt xuất huyết Dengue	2.080	0	422	0	↓	
9	Viêm gan B	15	0	17	0	↑	
10	Sốt rét	484	0	115	0	↓	
	Sốt rét ác tính	0	0	0	0	=	
11	Cúm A (H5N1)	0	0	0	0	=	
12	Bệnh dại	5	5	0	0	↓	↓
13	Viêm màng não mô cầu	0	0	0	0	=	
14	Thủy đậu	348	0	373	0	↑	
15	Bạch hầu	41	02	0	0	↓	↓
16	Ho gà	0	0	0	0	=	
17	Uốn ván sơ sinh	0	0	0	0	=	
18	Uốn ván khác	2	0	02	0	=	
19	Liệt mềm cấp	0	0	0	0	=	
20	Sởi	03	0	0	0	↓	
21	Quai bị	110	0	45	0	↓	
22	Cúm	9.165	0	3.722	0	↓	
23	Adeno Virut	0	0	0	0	=	
24	Dịch hạch	0	0	0	0	=	
25	Than	0	0	0	0	=	
26	Leptospira	0	0	0	0	=	
27	SARS-COV-2	0	0	495	0	↑	
28	Rubela	0	0	0	0	=	
29	Viêm gan A	1	0	04	0	↑	
30	Viêm gan C	1	0	0	0	↓	
31	Viêm gan Virut khác	198	0	142	0	↓	

2. Công tác phòng, chống Covid-19:

2.1. Phát hiện, điều trị:

Tính từ ca đầu tiên tại tỉnh từ ngày 29/01/2021 đến nay, trên địa bàn tỉnh có 545 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 (trong đó đợt dịch lần thứ nhất 27 trường hợp; đợt thứ hai từ 29/01/2021 ngày 09/9/2021 có 518 trường hợp); trong đó số trường hợp mắc được phát hiện trên địa bàn 07 huyện, thị xã, thành phố; trong đó có 49 trường hợp tái dương tính.

Hiện tại tỉnh đang triển khai 05 bệnh viện điều trị Covid-19, bao gồm: Bệnh viện Đa chiến điều trị bệnh nhân Covid-19 (Bệnh viện Đa khoa Bình An Gia Lai); Bệnh viện Lao và Bệnh phổi (Bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 cơ sở 1); Bệnh viện Y dược cổ truyền và PHCN (Bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 cơ sở 2); Bệnh viện 331 (Bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 cơ sở 3) và Trung tâm Y tế huyện Ia Pa (Bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 cơ sở 4). Dự phòng 01: Thiết lập Bệnh viện điều trị Covid-19 tại Trung tâm Y tế huyện Đak Pơ với quy mô 80 giường, Bệnh viện dã chiến điều trị Covid-19 với quy mô 250 giường tại Trường Cao đẳng Gia Lai (Cơ sở 2) và Bệnh viện điều trị Covid-19 quân dân y với quy mô 250 giường tại Bệnh viện 15 và 03 bệnh viện vùng biên giới.

Đã xây dựng kế hoạch triển khai phân tầng bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 trên địa bàn tỉnh ở các cơ sở y tế được bố trí và tách thành 3 phân tầng phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Xây dựng và triển khai Đề án “Thành lập Trung tâm cấp cứu, hồi sức tích cực vùng Gia Lai - Kon Tum điều trị người bệnh Covid-19 nặng” tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh với quy mô 100 giường, trong đó: Giai đoạn 1 với quy mô 50 giường, giai đoạn 2 tiếp theo 50 giường.

Bắt buộc cách ly điều trị tại cơ sở y tế đối với tất cả các trường hợp có xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2. Cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 thực hiện tiếp nhận bệnh nhân theo phân tầng điều trị và chỉ định của Sở Y tế. Công dân đủ điều kiện xuất viện khi có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR 05 lần liên tiếp và có kết quả hội chẩn lâm sàng, cận lâm sàng theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế.

Đến thời điểm báo cáo có 353 trường hợp đang cách ly, điều trị tại các bệnh viện điều trị Covid-19 của tỉnh. Trong đó: Số bệnh nhân đang điều trị tại tầng 1 (người bệnh không có triệu chứng và mức độ nhẹ) là 284 bệnh nhân; tầng 2 (mức độ vừa và nặng) hiện có 53 bệnh nhân; tầng 3 (ca bệnh mức độ nặng và nguy kịch) hiện có 16 bệnh nhân, trong đó có 01 bệnh nhân nặng phải thở máy).

2.2. Theo dõi, cách ly người nghi nhiễm: Kích hoạt và vận hành 10/33 cơ sở cách ly tập trung của tỉnh, hiện tại có 929 người đang được cách ly tập trung tại cơ sở quân đội. Theo dõi người đi về từ vùng dịch: có 27.792 trường hợp đi từ vùng dịch cách ly tại nhà (trong đó 22.694 trường hợp cách ly tại nhà đã qua 14 ngày; hiện còn: 5.098 trường hợp tiếp tục cách ly tại nhà).

2.3. Công tác tiêm Vắc xin phòng COVID-19: Tổng số vắc xin đã nhận đến ngày 09/9/2021: 136.440 liều. Đã tổ chức tiêm 124.226 người, tỷ lệ 91,05%. Hiện các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh đang tiếp tục triển khai tiêm mũi 2 cho các nhóm đối tượng đã tiêm mũi 1. Hiện nay, nền tảng tiêm chủng Covid-19 đã triển khai tại các cơ sở cấp tỉnh, cấp huyện; đến ngày 09/9/2021 đã cập nhật dữ liệu đã tiêm chủng lên hệ thống quốc gia rất tốt (xếp hạng thứ ba cả nước); tuy nhiên tỷ lệ tải và sử dụng Sổ Sức khỏe điện tử còn thấp (5,30%); đến nay trên hệ thống đã nhận được hơn 31.592 lượt đăng ký tiêm chủng.

2.4. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch tại các cấp: UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định: Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 05/9/2021 về việc thành lập Trung tâm chỉ huy phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh Gia Lai do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổng Chỉ huy, Trung tâm đặt tại trụ sở UBND tỉnh; Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 05/9/2021 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh Gia Lai do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng Ban chỉ đạo. 17/17 huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Quyết định kiện toàn ban chỉ đạo, Quyết định thành lập Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19; đồng thời chỉ đạo các xã, phường, thị trấn kiện toàn BCD. Trên địa bàn tỉnh đã thành lập 5.788 tổ COVID-19 cộng đồng và hiện có 1.260 Tổ tự quản tại các thôn, làng, tổ dân phố tham gia các hoạt động phòng, chống COVID-19.

2.5. Đảm bảo công tác phòng, chống Covid-19 phục vụ các sự kiện của tỉnh: Tham mưu kịp thời cho lãnh đạo UBND tỉnh, BCD phòng chống dịch của tỉnh Kế hoạch phục vụ y tế và đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19 cho Giải vô địch Quốc gia Marathon và cự ly dài Báo Tiền Phong lần thứ 62 năm 2021 tại tỉnh Gia Lai; Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19; Kế hoạch và phương án đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19 cho các hoạt động bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

2.6. Công tác tài chính, hậu cần: Tổng kinh phí ngân sách tỉnh tạm cấp cho các cơ quan, đơn vị đến nay là 124.997,672 triệu đồng (Sở Y tế: 88.879 triệu đồng; Bộ CHQS tỉnh: 29.850 triệu đồng; Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh: 3.239,4 triệu đồng; Công an tỉnh: 3.029,272 triệu đồng). Kinh phí đã thực hiện chi đến 15/8/2021: 62.481,609 triệu đồng. Thực hiện chủ trương của tỉnh về mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư, phương tiện phòng chống Covid-19 theo hướng chung một đầu mối. Hiện tại Sở Y tế đang thực hiện các thủ tục mua sắm theo hình thức chỉ định thầu rút gọn; dự kiến có kết quả vào ngày 20/9/2021.

2.7. Công tác vận động, huy động xã hội:

- Ngành Y tế nhận tài trợ bằng tiền mặt từ đầu năm đến nay: 6.744 triệu đồng. Đã chi: 6.068 triệu đồng, trong đó: Chi hỗ trợ cho con người: 2.770 triệu đồng; chi mua máy xét nghiệm, máy tách chiết tự động phục vụ công tác xét nghiệm SARS-CoV-2: 3.298 triệu đồng; số kinh phí còn lại: 676 triệu đồng.

- Trang thiết bị Bộ Y tế cấp năm 2020 và 2021: 63 máy thở; 10 máy tạo Oxy; 10 máy đo SpO₂; 01 xe ô tô tiêm chủng lưu động; 02 máy xét nghiệm RT-PCR; 01 máy tách chiết.

- Nhận tài trợ từ các đơn vị, tổ chức năm 2021: Đảng ủy Khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh 400 bộ trang phục phòng hộ cấp 3 và 400 bộ trang phục phòng hộ cấp 2; Liên đoàn Lao động tỉnh: 30 triệu đồng và 3 thùng nhu yếu phẩm; Sở Ngoại vụ: 5.000 khẩu trang N95 và 1.000 bộ trang phục phòng hộ cấp 2; Hội Cựu học sinh trường chuyên Hùng Vương (1993-1996) 1.000 khẩu trang N95 và 100 bộ trang phục phòng hộ cấp 3; Đoàn cơ sở Sở Y tế: 300 tấm kính chắn giọt bắn, 100 chai dung dịch sát khuẩn, 2.500 khẩu trang Y tế 4 lớp.

- Doanh nghiệp tài trợ năm 2021: Công ty Cổ phần Chánh Nghĩa Quốc Cường 01 máy xét nghiệm RT-PCR; Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Gia Lai trao quà tặng trị giá 2 tỷ đồng (05 máy thở AIRVO 2; 35.700 khẩu trang y tế N95 và 5.500 bộ trang phục phòng hộ, chống dịch cấp độ 3); Công ty T.R.E hỗ trợ sinh phẩm xét nghiệm Covid-19 với số tiền 3,6 tỷ đồng; Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam tài trợ tặng 10 máy thở trị giá 260 triệu đồng.

- Về huy động Quỹ vắc xin của Ủy ban MTTQVN tỉnh đến nay đã huy động được gần 24 tỷ đồng và kết thúc đợt quyên góp vào cuối tháng 8/2021.

3. Triển khai tiêm Vắc xin bạch hầu:

TT	Tên huyện	Mũi 1			Mũi 2		
		Đối tượng	Số tiêm	TL %	Đối tượng	Số tiêm	TL %
1	Thành phố Pleiku	149.278	139.833	93.67	145.711	113.672	78.01
2	H. Kông Chro	48.701	44.820	92.03	48.701	38.422	78.89
3	Thị xã Ayun Pa	31.650	22.310	70.49	31.650	2.480	7.84
4	Huyện Phú Thiện	69.256	46.995	67.86	69.256	11.156	16.11
5	Huyện Đăk Pơ	41.762	34.254	82.02	41.762	31.385	75.15
6	Huyện Chư Sê	118.158	109.676	92.82	118.158	66.698	56.45
7	Huyện Ia Pa	52.340	42.689	81.56	52.340	32.113	61.35
8	Huyện Krông Pa	84.341	59.038	70.00	84.341	7.324	8.68
9	Huyện Đrúc Cơ	68.682	59.543	86.69	64.759	33.790	52.18
10	Huyện Kbang	48.872	43.361	88.72	48.872	27.892	57.07
11	H. Chư Prông	112.432	94.146	83.74	106.884	68.680	64.26
12	Thị xã An Khê	68.366	61.597	90.10	68.366		-
13	Huyện Chư Puh	69.513	46.624	67.07	69.513	21.871	31.46
14	Huyện Đăk Đoa	110.167	106.305	96.49	106.305	104.083	97.91
15	H. Mang Yang	64.713	61.938	95.71	64.713	56.141	86.75
16	Huyện Ia Grai	94.208	88.888	94.35	94.208	81.483	86.49
17	Huyện Chư Pah	69.715	61.744	88.57	69.715	41.365	59.33
Tổng Cộng		1.302.154	1.123.761	86.30	1.285.254	738.555	57.46

4. Công tác kiểm dịch y tế biên giới:

Phối hợp với các cơ quan chức năng tại Cửa khẩu Lê Thanh duy trì và thực hiện tốt công tác kiểm dịch y tế biên giới. 9 tháng kiểm dịch y tế đối với 2.298 lượt người, bao gồm: Nhập cảnh: 1.535, xuất cảnh: 763

III. Thực hiện Chương trình Y tế - Dân số:

1. Phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến:

1.1. Phòng chống lao:

Số bệnh nhân lao mới phát hiện là: 465 người (*cùng kỳ 2020 phát hiện mới 469 BN*); tỷ lệ BN điều trị khỏi và hoàn thành điều trị là: 97%. Đã tổ chức tốt các đợt truyền thông nhân Ngày thế giới phòng chống Lao (24/3).

1.2. Phòng chống phong:

Số người được khám và điều trị các bệnh ngoài da là: 200 người (*cùng kỳ năm 2020: 1.523 người*). Trong 9 tháng đầu năm phát hiện 05 BN phong mới (*cùng kỳ năm 2020 phát hiện 09 bệnh nhân phong mới*). 100% BN phong mới được đa hóa trị liệu đúng phác đồ; BN phong tàn tật được hướng dẫn các kỹ thuật vật lý trị liệu và tự chăm sóc tàn tật tại nhà. Phối hợp với Bệnh viện Phong – Da liễu TW Quy Hòa tổ chức các đợt khám hội chẩn và đón BN về phẫu thuật, phục hồi chức năng

1.3. Phòng chống sốt rét:

Số người mắc sốt rét trong toàn tỉnh giảm nhiều so với cùng kỳ. Số mắc 9 tháng đầu năm 2021 là 115 ca, không có tử vong và không có ca ác tính (*năm 2020 mắc/chết do sốt rét là 484/0*). Tình hình sốt rét toàn tỉnh như sau:

Chỉ số sốt rét	9 tháng 2020	9 tháng 2021	So sánh
Số BNSR	484	115	↓
Tỷ lệ BNSR/1.000 DSC	0,31	0,08	↓
Số KSTSR	484	115	↓
Tỷ lệ KSTSR/lam	0,63	0,25	↓
Sốt rét ác tính	00	00	↓
Số ca tử vong do sốt rét	00	00	=

Tổ chức tập huấn quản lý ca bệnh cho cán bộ y tế tuyến huyện và xã; tập huấn giám sát phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét cho cán bộ y tế tuyến huyện; tập huấn quản lý ca bệnh bao gồm chẩn đoán, điều trị, kiểm soát ca bệnh và giám sát/theo dõi cho cán bộ tuyến huyện và tuyến xã. Tuyến huyện tổ chức tập huấn cho y tế thôn bản về sổ tay hướng dẫn hoạt động phòng chống sốt rét. Tổ chức tẩy giun cho học sinh tiểu học đạt gần 99%.

1.4. Phòng chống sốt xuất huyết:

Số trường hợp mắc/chết đối với sốt xuất huyết là 152/0 (cùng kỳ năm 2020 là 368/0). Số ca mắc sốt xuất huyết tại các địa phương như sau:

STT	Huyện, TX, TP	9 tháng 2020		9 tháng 2021	
		Mắc	Chết	Mắc	Chết
1	Chư Puh	22	0	13	0
2	Chư Păh	87	0	11	0
3	Chư Prông	129	0	71	0
4	Chư Sê	47	0	10	0
5	Đăk Đoa	66	0	25	0
6	Đăk Pơ	104	0	3	0
7	Đức Cơ	193	0	47	0
8	Ia Grai	59	0	8	0
9	Ia Pa	146	0	12	0
10	Kbang	3	0	8	0
11	Kông Chro	160	0	0	0
12	Krông Pa	46	0	37	0
13	Mang Yang	85	0	75	0
14	Phú Thiện	66	0	21	0
15	Pleiku	589	0	43	0
16	Ayun Pa	95	0	36	0
17	An Khê	183	0	2	0
	Cộng	2.080	0	422	0

1.5. Bảo vệ sức khỏe tâm thần:

Số lượt người đến khám và điều trị tại Bệnh viện Tâm thần kinh là: 10.499 người, điều trị nội trú 487 người (cùng kỳ 2020 khám bệnh 9.612, điều trị nội trú: 492). Số BN tâm thần phát hiện mới trong năm là: 48, gồm: 15 BN tâm thần phân liệt và 33 BN động kinh (cùng kỳ năm 2020 phát hiện mới 70 BN tâm thần). Số BN tâm thần đang được quản lý và điều trị là: 3.160 BN.

1.6. Phòng chống bệnh tim mạch, tăng huyết áp; đái tháo đường và các rối loạn do thiếu Iode; Phòng chống bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản:

Dự án Phòng chống tăng huyết áp đang được duy trì tại 40 xã thuộc 17 huyện. Tập huấn công tác khám sàng lọc cho 40 trạm y tế xã, phường, thị trấn được chọn khám điều tra năm 2021 (57 học viên tham gia). Dự án Phòng chống Đái tháo đường được triển khai tại 103/220 xã. Dự án Phòng chống bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản triển khai tại 10 xã. Do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên thời gian qua nên chưa triển khai khám sàng lọc.

1.7. Y tế trường học:

Đã kiểm tra 77 trường học (32 trường mầm non, 23 trường tiểu học, 15 trường THCS và 7 trường THPT). Kết quả như sau:

STT	Nội dung	9 tháng 2020	9 tháng 2021
1	Số trường học trong tỉnh đã kiểm tra	80	77
2	Số học sinh, SV	41.932	36.583
3	Số trường có cán bộ y tế	16	19
4	Số trường khám SKĐK	35	48
5	Số học sinh, sinh viên khám SKĐK	19.369	24.575
6	Số trường cung cấp đủ nước uống cho HS, SV	60	72
7	Số trường thực hiện xanh sạch, đẹp	61	72
8	Số trường học có đủ công trình vệ sinh	59	61
9	Số trường học có bếp ăn tập thể phục vụ HS	31	29
10	Số trường học kiểm tra ATVSTP	31	29

Qua kiểm tra y tế học đường nhận thấy các trường thực hiện tương đối tốt các quy định về Vệ sinh trường học. Các bếp ăn tập thể thực hiện tốt các quy định về việc đảm bảo chất lượng VSATTP. Tuy nhiên nhiều trường thiếu cán bộ y tế chuyên trách và thiếu trang thiết bị, thuốc. Một số trường chưa khám sức khỏe định kỳ cho học sinh; một số trường còn sử dụng bàn ghế cũ không đạt tiêu chuẩn, nhiều phòng học thiếu ánh sáng, hệ thống quạt, thông gió.

2. Tiêm chủng mở rộng:

Số trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ là 16.013/31.154 cháu, đạt tỷ lệ 51,5% (cùng kỳ 2020 đạt 68,8%). Số phụ nữ có thai tiêm vaccine uốn ván ít nhất 2 mũi là 9.558/30.834 chị, đạt tỷ lệ 31% (cùng kỳ 2020 đạt 51,1%). Kết quả tiêm chủng cho các đối tượng như sau:

TT	Chỉ số	9 tháng đầu năm 2020			9 tháng đầu năm 2021		
		Số đối tượng	Số tiêm	Tỷ lệ (%)	Số đối tượng	Số tiêm	Tỷ lệ (%)
1	Số trẻ dưới 1 tuổi TCĐĐ	31.364	21.588	68,8	31.154	16.013	51.5
2	Số phụ nữ có thai tiêm UV 2 ⁺	31.364	15.947	51.1	30.834	9.558	31.0
3	Số trẻ tiêm VX VNNB B mũi 2	31.058	21.611	69,6	30.426	18.133	59.6
4	Số trẻ tiêm VX VNNB B mũi 3	28.958	19.410	67,0	29.679	16.056	54.6
5	Số trẻ tiêm VX Sởi mũi 2	30.818	20.495	66,2	30.363	18.065	59.5
6	Số trẻ tiêm VX DPT 4	30.818	23.824	77,0	30.363	16.790	55.3
7	Tiêm VX Viêm gan B sơ sinh	31.364	11.688	37,3	31.154	9.813	31.5

Kết quả uống Vitamin A:

TT	Nội dung	9 tháng 2020		9 tháng 2021	
		Số lượng	TL (%)	Số lượng	TL (%)
1	Số huyện triển khai chương trình	17 huyện 01 đơn vị	100	17 huyện 01 đơn vị	100
2	Số xã triển khai chương trình	220	100	220	100
3	Số trẻ 6-60 tháng uống Vitamin A	156.678	98,4	153.051	98,3
4	Số bà mẹ sau đẻ trong vòng 01 tháng được uống Vitamin A	12.422	95,9	12.237	96,2

3. Dân số và phát triển:

3.1. Dân số - KHHGD:

Công tác Dân số-KHHGD được triển khai có hiệu quả. Công tác vận động, tuyên truyền về chính sách dân số được chú trọng; đảm bảo hậu cần và phương tiện tránh thai. Bộ máy cán bộ làm công tác Dân số-KHHGD ở cơ sở đã tích cực phối hợp với đơn vị y tế thực hiện các dịch vụ kỹ thuật KHHGD.

➤ Thực hiện các chỉ tiêu về Kế hoạch hóa gia đình:

- Thuốc tiêm tránh thai: 8.670/17.440 đạt 49,71% KH (cùng kỳ 2020: 8.390)
- Thuốc cấy tránh thai: 75/5532 đạt 1,35% KH (cùng kỳ 2020: 00)
- Đặt dụng cụ TT: 2.568/11.000 đạt 23,34% KH (cùng kỳ 2020: 3.531)
- Đình sản: 207/0 (cùng kỳ 2020: 322)

3.2. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi:

Hiện tại, tỉnh Gia Lai có 01 Khoa lão tại BVĐK tỉnh với 80 giường; các Bệnh viện tuyến tỉnh còn lại và 17 Trung tâm Y tế tuyến huyện chưa có Khoa lão, chỉ bố trí riêng phòng, giường để điều trị cho người bệnh là người cao tuổi.

3.3. Chăm sóc sức khỏe sinh sản:

TT	Chỉ tiêu	9 tháng 2020	9 tháng 2021	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số phụ nữ có thai	21.812	22.046	
2	Tổng số phụ nữ đẻ	20.287	20.034	
	- PN đẻ được khám thai 4 lần trong 3 thời kỳ	10.177	11.596	57,88
	- PN được chăm sóc sau tại nhà	14.368	13.263	66,20
	- Số PN đẻ được cán bộ có kỹ năng đỡ	18.271	17.459	87,14
3	Tổng số trẻ đẻ ra sống:	20.250	19.974	99,70
	- Tổng số trẻ được chăm sóc EENC	14.060	14.532	72,53
4	Số tử vong mẹ	06	03	15
5	Tổng số lượt phụ nữ được khám phụ khoa	41.885	30.235	7,41
6	Tổng số lượt phụ nữ được điều trị phụ khoa	18.385	14.256	47,15

3.4. Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em:

Số xã, phường, thị trấn thực hiện Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng là 220 xã. Thực hiện cân, đo trẻ ở 100% số xã trên toàn tỉnh: Tổng số trẻ < 5 tuổi là: 158.044 trẻ; Trẻ < 5 tuổi được cân là: 152.239 đạt tỷ lệ 96,33%; trẻ < 5 tuổi được đo là: 152.239 đạt tỷ lệ 96,33%.

Cấp phát đa vi chất cho phụ nữ mang thai và phụ nữ sau sinh trong vòng một tháng:

Stt	Tên huyện	Số viên đa vi chất nhận		Số viên đa vi chất đã cấp		Số PNCT và sau sinh nhận ĐVC	
		2020	2021	2020	2021	2020	2021
1	Huyện Kông Chro	100.800		88.868	11.932	1.162	182
2	Huyện Kbang	25.460	0	11.340	14.120	137	154
3	Huyện Mang Yang	34.330	0	20.010	14.320	331	175
4	Huyện Krông Pa	32.470	0	21.666	10.804	311	171
Tổng		193.060		141.884	51.176	1.941	682

4. An toàn thực phẩm:

4.1. Công tác truyền thông:

Do tình hình dịch bệnh Covi-19 nên công tác tuyên truyền chủ yếu: treo băng rôn, khẩu hiệu và tăng cường tuyên truyền trên đài phát thanh, truyền hình, báo chí và dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở thị trấn, xã, phường, khu phố để tập trung chuyên tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm đã mở 01 lớp tập huấn kiến thức về ATTP cho cán bộ, nhân viên của Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Gia Lai, số lượng: 01 lớp với 20 người tham dự.

4.2. Công tác giám sát đảm bảo ATTP:

Trong 9 tháng đầu năm 2021 đã thực hiện 05 đợt giám sát đảm bảo ATTP phục vụ các sự kiện lớn diễn ra trên địa bàn tỉnh: Phục vụ giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài báo tiên phong lần thứ 62 năm 2021 tổ chức tại thành phố Pleiku; bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021; phục vụ chăm sóc sức khỏe Đại biểu tham dự kỳ họp thứ hai, HĐND tỉnh khoá XII; Giám sát đảm bảo ATTP tại các đơn vị cung cấp suất ăn sẵn cho các Bệnh viện, tuyến đầu chống dịch, điểm chốt kiểm soát và khách sạn có tổ chức cách ly tập trung trong phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Pleiku.

4.3. Thanh tra, kiểm tra ATTP:

Trong 9 tháng đầu năm 2021, đã tổ chức 03 đợt thanh tra, kiểm tra: Kiểm tra liên ngành bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021; Kiểm tra liên ngành bảo đảm ATTP trong “Tháng hành động vì ATTP” năm 2021; Thanh tra ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai, đá thực phẩm; nước giải khát không cồn; dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2021. Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: 103 cơ sở, trong đó: 13 cơ sở ngừng/tạm ngừng hoạt động, 90 cơ sở đang hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm, vi phạm 18 cơ sở, xử phạt vi phạm hành chính 18 cơ sở với số tiền 77.625.000đ.

4.4. Giám sát ngộ độc thực phẩm:

9 tháng đầu năm toàn tỉnh không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm (Cùng kỳ năm trước: 02 vụ, số mắc 33 ca).

5. Phòng chống HIV/AIDS:

Tư vấn và xét nghiệm tự nguyện: 130 lượt người (9 tháng 2020: 201 lượt). Phát hiện mới: 33BN nhiễm HIV, 04 BN AIDS và 04 trường hợp tử vong (cùng kỳ 2020 phát hiện mới: 43 BN nhiễm HIV, 09 BN AIDS và 09 trường hợp tử vong). Số BN AIDS đang điều trị là ARV là: 380 (cùng kỳ 2020: 450). Số liệu về nhiễm HIV và bệnh nhân AIDS tại tỉnh như sau:

TT	Đối tượng	Phát hiện mới	Lũy kế từ ca mắc đầu tiên tại tỉnh đến nay
1	Nhiễm HIV	33	1.209
2	Bệnh nhân AIDS	04	421
3	Tử vong do AIDS	04	284

Điều trị METHADONE:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	9 tháng năm 2020	9 tháng năm 2021	So sánh
	TS tham gia điều trị, trong đó:		90	90	00
	- Bn mới đưa vào điều trị	người	14	13	↓01
	- Bn chuyển từ cơ sở khác đến	người	02	00	↓02
	- Bn chuyển đi cơ sở khác	người	00	00	00
	- Bn tử vong	người	00	00	00
	- Bn ra khỏi chương trình điều trị	người	18	13	↓05
	- Bn hoàn thành điều trị	người	00	00	00
	- Tổng số Bn hiện đang điều trị	người	72	73	↑01

6. Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông y tế:

- Truyền các đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, vận động Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, kỷ niệm 66 năm ngày Thầy thuốc Việt Nam.

- Truyền thông về các hoạt động thường xuyên của ngành và theo chủ đề: Tháng hành động về chất lượng ATTP 15/01-15/02; Ngày Thế giới phòng chống ung thư 4/02, Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/02; Tuần lễ An toàn vệ sinh lao động 15-21/3, Ngày nước sạch Thế giới 22/3, Ngày Thế giới phòng, chống lao 24/3; Ngày sức khỏe Thế giới 07/4, Ngày Hiến máu nhân đạo 07/4, Ngày Thế giới phòng, chống sốt rét 25/4; Ngày Hen toàn cầu tuần 1 của tháng 5, Tuần lễ nước sạch và vệ sinh môi trường 12-17/5, Ngày Thế giới phòng, chống thuốc lá 31/5; Ngày Vi chất dinh dưỡng 01-02/6, Ngày Môi trường Thế giới 05/6, Ngày Tôn vinh người hiến máu 14/6, Ngày Asean phòng, chống sốt xuất huyết 15/6, Ngày toàn dân phòng, chống ma túy 26/6, Ngày Gia đình Việt Nam 28/6. Ngày Bảo hiểm Y tế Việt Nam 01/7, Ngày vệ sinh yêu nước – nâng cao sức khỏe nhân dân 02/7, Ngày dân số Thế giới 11/7, Ngày Thương binh liệt sỹ 27/7, Ngày Thế giới phòng, chống viêm gan virus 28/7; Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ 01-07/8, Ngày vì nạn nhân chất độc da cam 10/8; Ngày phòng ngừa tự tử 10/9, Ngày tim mạch Thế giới 27/9, Ngày Thế giới phòng, chống bệnh dại 28/9.

- Đăng tin, bài, hình ảnh tuyên truyền về các hoạt động của ngành trên website Trung tâm KSBT, website Sở Y tế.

- Đăng tải các văn bản, công văn, công điện, chỉ thị, thông báo, hướng dẫn, video, danh sách các địa phương liên quan đến dịch Covid-19, các thông tin, phòng chống dịch bệnh của ngành trên website Trung tâm KSBT.

- Tuyên truyền 30 băng rôn tuyên truyền về phòng chống tác hại thuốc lá, chống dịch bệnh Covid-19, dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- In và cấp phát tài liệu truyền thông: 15.000 tờ rơi, 1.500 áp phích với nội dung thông điệp 5K; 40.000 tờ rơi: Những điều cần biết khi tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

IV. Công tác y tế môi trường:

Kết quả kiểm tra các công trình vệ sinh:

Thông tin chung	Tổng số hộ	302.109
	Số hộ có nhà tiêu	242.123
	Số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh (HVS)	188.692
	Tỷ lệ % hộ có nhà tiêu HVS	55,1
	Số hộ có nhà tiêu HVS mới được xây dựng trong kỳ báo cáo	3.087
	Số hộ có nhà tiêu HVS bị xuống cấp thành nhà tiêu không HVS	3.128

Độ bao phủ tỷ lệ nhà tiêu hộ gia đình HVS thấp, nhất là vùng đồng bào DTTS do thói quen không sử dụng nhà tiêu, phóng uế ngoài vườn, nương rẫy.

V. Công tác khám chữa bệnh:

Chỉ đạo các đơn vị y tế tổ chức tốt công tác cấp cứu, khám chữa bệnh cho nhân dân. Trong năm qua do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 nên số lượt khám chữa bệnh tại các cơ sở điều trị đều giảm (so với cùng kỳ 2020 khám chữa bệnh giảm hơn 74 nghìn lượt, điều trị nội trú giảm hơn 10 nghìn lượt). Số liệu về hoạt động khám chữa bệnh 9 tháng năm 2021 như sau:

STT	Nội dung	Toàn tỉnh		So với cùng kỳ	
		9T 2020	9T 2021	Giảm	Tỷ lệ %
1	Số lượt khám chữa bệnh	1.434.694	1.164.765	269.930	81,19
2	Khám chữa bệnh BHYT	1.121.998	895.510	226.488	79,81
3	Khám chữa bệnh bằng YHCT	142.129	114.781	27.348	80,76
4	Điều trị nội trú	138.198	119.892	18.306	86,75
5	Tổng số ngày điều trị nội trú	758.686	643.719	114.967	84,85
6	Số lần xét nghiệm	3.656.496	3.042.096	614.400	83,20
7	Số lần chụp X Quang	144.183	122.695	21.488	85,10
8	Số lần siêu âm	206.972	170.980	35.992	82,61
9	Chụp CT	12.381	12.458	-77	100,62
10	Chụp MRI	4.299	5.245	-946	122,01

(Có báo cáo chi tiết số liệu khám chữa bệnh tại các đơn vị)

Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện tốt công tác thường trực cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu, phục vụ Giải Marathon và Báo Tiền phong toàn quốc lần thứ 62, dịp Lễ 30/4 và ngày 01/5, các đơn vị đã đảm bảo công tác điều trị, phục vụ người bệnh và an ninh trật tự trong các cơ sở khám, chữa bệnh. Trục theo 4 cấp: trực lãnh đạo, trực chuyên môn, xử lý thông tin Đường dây nóng; trực hành chính - hậu cần và trực bảo vệ - tự vệ. Có phương án thường trực, dự trữ cơ sở thuốc, dịch truyền, vật tư, hoá chất, bố trí cơ sở giường bệnh để sẵn sàng đáp ứng, đảm bảo tốt công tác thu dung điều trị. Duy trì hợp tác với thành phố Hồ Chí Minh trong khám chữa bệnh và chuyển giao kỹ thuật.

VI. Công tác dược và kiểm nghiệm:

1. Công tác Dược:

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh đảm bảo cung ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu thuốc phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và đảm bảo cho công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân.

- Đình chỉ lưu hành đối với 02 mẫu thuốc và 04 sản phẩm mỹ phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng theo thông báo của Cục Quản lý dược. Tiến hành niêm phong 02 mẫu thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng theo kết quả kiểm nghiệm của Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh.

- Triển khai công tác đấu thầu thuốc tập trung bổ sung giai đoạn 2021-2022 theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh. Hiện tại Giám đốc SYT đã có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với Gói thầu thuốc generic và Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (bổ sung) mua thuốc tập trung trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2022.

2. Công tác kiểm nghiệm:

Lấy mẫu kiểm tra chất lượng thuốc tại các cơ sở bán buôn, bán lẻ và các đơn vị trực thuộc Sở. Đã kiểm nghiệm 631 mẫu, phát hiện 05 mẫu không đạt chất lượng, tỷ lệ 0,79%.

VII. Công tác tổ chức:

1. Nhân sự:

- Bổ nhiệm mới: 38 người;
- Bổ nhiệm lại: 21 người;
- Điều động bổ nhiệm: 12 người;
- Nghỉ hưu đúng tuổi: 11
- Thôi giữ chức vụ: 01;
- Kéo thời gian giữ chức vụ : 00 người.
- Chuyển chức danh nghề nghiệp: 00 người.

2. Chế độ, chính sách:

- Nâng lương thường xuyên: **38** người;
- Hỗ trợ kinh phí đào tạo sau Đại học: **04**;
- Tham mưu ban hành Quyết định xếp lương cho **09** công chức lên chuyên viên chính.

3. Biến động nhân sự:

- Tuyển dụng mới: 20 (19 Bác sĩ và 01 Cử nhân điều dưỡng tốt nghiệp hệ cử tuyển)
- Điều động, chuyển công tác đến, đi: 30 người (trong đơn vị);
(chuyển trong nội bộ SYT: 14; nơi khác đến: 7); chuyển công tác ra ngoài ngành, tỉnh: 00)
- Nghỉ việc: 44. Trong đó Bác sĩ: 08; (02 Bs bị kỷ luật buộc thôi việc)
(trong đó Nghỉ hưu: 25; Thôi việc: 19;
- Tinh giản biên chế 2021: 11 (trong đó có 01 Bác sĩ).

4. Đi nước ngoài: 00 người.

5. Đào tạo, bồi dưỡng:

5.1. Nâng cao trình độ chuyên môn:

- Sau đại học: 14;
- Đại học: 03;
- Bồi dưỡng ngắn hạn: 01.

5.2. Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý:

- Cao cấp LLCT: 01
- Trung cấp LLCT: 08;
- Chuyên viên chính: 00
- Chuyên viên: 02.
- Khác:

6. Khen thưởng, Kỷ luật:

6.1 Khen thưởng:

- Tập thể lao động xuất sắc: 03;
- Bằng khen UBND: 04 tập thể, 119 cá nhân;
- Tập thể Lao động tiên tiến: 152;
- Cá nhân Lao động tiên tiến: 2112;
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 38;
- Giấy khen cá nhân: 605;
- Giấy khen Tập thể: 43.

6.2. Kỷ luật: 11.

- Khiển trách: 04 cá nhân;
- Buộc thôi việc: 07 cá nhân.

6.3. Các hình thức khác:

- Kiểm điểm, rút kinh nghiệm: 09 cá nhân

7. Công tác khác:

Công tác tuyển dụng: đã tổ chức Xét tuyển vòng I cho 931 phiếu đăng ký dự tuyển, chuẩn bị xong kế hoạch thi tuyển Vòng II. Hiện tại do thành phố Pleiku đang áp dụng Chỉ thị 19/CT-CP của Chính phủ nên tạm hoãn tổ chức thi Vòng II.

VIII. Công tác thanh tra:

1. Công tác thanh tra, kiểm tra:

* *Kiểm tra quy chế chuyên môn:* Kiểm tra 01 đợt về giờ giấc làm việc tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế năm 2021. Đoàn kiểm tra tại 03 cơ sở làm việc thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai. Qua kiểm tra chưa có cá nhân, đơn vị vi phạm về quy chế chuyên môn, giờ giấc làm việc.

** Kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh: Sở Y tế đã tiến hành kiểm tra 03 đợt về công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh. Tổng số cơ sở kiểm tra là 31 đơn vị (gồm 02 đợt kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở y tế và 01 đợt kiểm tra tại 17 huyện, TX, TP trong dịp bầu cử).*

Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-BCĐ ngày 22/02/2021 của Ban chỉ đạo Phòng chống dịch COVID-19 tỉnh Gia Lai về việc kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Sở Y tế thành lập Đoàn kiểm tra tại Quyết định số 112/QĐ-SYT ngày 23/02/2021 và Kế hoạch số 441/KH-SYT ngày 23/02/2021 triển khai công tác kiểm tra chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID - 19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ ngày 23/02/2021 đến ngày 03/3/2021, Sở Y tế đã tiến hành kiểm tra 12 đơn vị. Cụ thể:

- 07 Bệnh viện và TTYT: Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện Nhi, Bệnh viện Dã chiến, Bệnh viện ĐHYD Hoàng Anh Gia Lai, Trung tâm Y tế thành phố Pleiku, TTYT Đức Cơ, Bệnh viện Bình đoàn 15: Đạt Bệnh viện an toàn.

- 03 Trạm y tế và Phòng khám tư nhân: Trạm y tế phường Ia Kring, thành phố Pleiku, trạm Y tế thị trấn Chư Ty huyện Đức Cơ và Phòng khám đa khoa tư nhân Bình An: Đạt phòng khám an toàn.

- 02 Trung tâm cách ly tập trung: Cơ sở cách ly tập trung Ebb991- Trung tâm huấn luyện – Giáo dục –QPAN tỉnh Gia Lai và Cơ sở cách ly tập trung – Thao trường/Ban CHQS TP Pleiku: Đạt khu cách ly y tế tập trung an toàn.

Thực hiện Kế hoạch số 70/KH-BCĐ ngày 22/02/2021 của Ban chỉ đạo Phòng chống dịch COVID - 19 tỉnh Gia Lai về việc kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID - 19 trên địa bàn tỉnh; Sở Y tế thành lập Đoàn kiểm tra tại Quyết định số 473/QĐ-SYT ngày 07/05/2021 triển khai công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID - 19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ ngày 12/05/2021 đến ngày 18/5/2021, đã kiểm tra tại 19 đơn vị được đánh giá như sau:

- Trung tâm y tế và Bệnh viện gồm 09 đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Đăk Pơ, Kbang, Chư Păh, Ia Grai, Bệnh viện 331, Bệnh viện Mắt Cao Nguyên, Bệnh viện Mắt Quốc Tế Sài Gòn - Gia Lai: Đạt Bệnh viện an toàn; Trung tâm Y tế huyện Chư Sê, Ia Grai, Bệnh viện 331: Đạt Bệnh viện an toàn ở mức thấp.

- Trạm Y tế và Phòng khám tư nhân, gồm 10 đơn vị: Đạt phòng khám an toàn 07 đơn vị: Trạm Y tế xã Đông, xã Ia Le, xã Hbông, thị trấn Chư Sê, thị trấn Ia Kha, phường Yên Thế, Phòng khám đa khoa tư nhân Hoa Lư; Đạt phòng khám an toàn ở mức thấp 02 đơn vị: Trạm Y tế xã Nghĩa Hưng-Chư Păh, Tân An - Đăk Pơ; Phòng khám an toàn ở mức thấp: Phòng khám đa khoa Medic Gia Lai.

Thực hiện Công điện 12/CĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tập trung tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh; Sở Y tế thành lập Đoàn kiểm tra công tác phòng, chống dịch COVID - 19 phục vụ bầu cử trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Đoàn kiểm tra tại 17 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

** Kiểm tra công tác quản lý, tiếp nhận, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc Methadone:* Thực hiện Công văn số 300/TTrB-P3 về việc tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo kiểm tra hoạt động tiếp nhận, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc Methadone. Sở Y tế Gia Lai ban hành Quyết định số 457/QĐ-SYT ngày 04/5/2021 của Sở Y tế về việc kiểm tra công tác quản lý, tiếp nhận, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc Methadone tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai. Qua kiểm tra chưa phát hiện trường hợp thất thoát, lạm dụng trong quá trình tiếp nhận, bảo quản và cấp phát thuốc Methadone.

** Kiểm tra đột xuất về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai:*

Thực hiện Quyết định số 740/QĐ-SYT ngày 24/7/2021 của Sở Y tế Gia Lai về việc thành lập Đoàn kiểm tra đột xuất về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid - 19 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra các cơ sở hành nghề hành nghề Y, dược tư nhân, các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Cụ thể:

- Kiểm tra 13 cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và hành nghề dược trong công tác phòng, chống dịch Covid - 19. Trong đó, 10 cơ sở hành nghề dược; 03 cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Đối với 03 cơ sở hành nghề khám bệnh chữa bệnh Đoàn tiến hành đánh giá phòng khám an toàn phòng chống dịch Covid – 19 và các bệnh viêm đường hô hấp cấp theo Quyết định 4999/QĐ-BYT ngày 01/12/2020 của Bộ Y tế. Kết quả: phòng khám an toàn: Phòng khám BS Thảo và Phòng khám BS Thanh; phòng khám không an toàn: phòng khám BS Thiên, đoàn tạm đình chỉ hoạt động phòng khám BS Thiên.

2. Kiểm tra vệ sinh trường học:

Đã tiến hành kiểm tra 01 đợt về vệ sinh trường học, tổng số cơ sở kiểm tra: 13 trường, trong đó: 07 trường đạt loại tốt, 06 trường đạt loại khá.

3. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tham gia Đoàn kiểm toán nội bộ chương trình RB-SupRSWWS theo Quyết định số 349/QĐ-SNNPTNN của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Sở Giáo dục và đào tạo; Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai. Nhìn chung, các đơn vị đã thực hiện theo theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật xây dựng, Luật Đấu thầu, các nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng công trình và các quy định của Nhà tài trợ. Tuy nhiên, các đơn vị còn thiếu sót trong quá trình thực hiện đăng tải thông tin thầu qua mạng.

IX. Công tác Giám định:

1. Giám định Y khoa:

STT	Đối tượng khám	Chỉ tiêu	Số khám
1	Khám sức khỏe	7500	14592
2	Khám Hưu trí	130	183
3	Khám tai nạn lao động	14	18
4	Khám CĐHH	06	06
5	Khám khuyết tật	03	01
6	Khám theo yêu cầu		03
7	Khám sinh con thứ ba		01
	Tổng số	5182	10916

2. Giám định Pháp y:

1. Khám giám định tổng hợp: 253 ca, trong đó:

- Thương tích 168
- Vật gây thương tích 48
- Xác định vật gây thương tích 52
- Cơ chế hình thành thương tích 109
- Xâm hại tình dục 40
- Giám định hồ sơ 06
- ước thực hiện 28

2. Khám nghiệm tử thi, hài cốt: 83 ca (có mổ 54; không mổ: 27; hài cốt 02).

X. Công tác xây dựng Tiêu chí Quốc gia về y tế xã:

Công tác xây dựng Tiêu chí Quốc gia về y tế xã đạt nhiều kết quả khả quan. Hiện toàn tỉnh có 203/220 xã đã được UBND tỉnh công nhận đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã.

XI. Công tác Văn phòng; cải cách thủ tục hành chính:

1. Trình công bố Thủ tục hành chính:

Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực khám, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế (Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 24/02/2021); công bố 01 TTHC mới trong lĩnh vực Dược phẩm theo Quyết định số 1145/QĐ-BYT ngày 08/02/2021 của Bộ Y tế, bãi bỏ 01 thủ tục hành chính theo Quyết định số 1435/QĐ-BYT ngày 04/3/2021 của Bộ Y tế (Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 26/3/2021); Công bố 01 thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực mỹ phẩm theo Quyết định số 1907/QĐ-BYT ngày 19/4/2021 của Bộ Y tế (Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 08/5/2021); Công bố 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm theo Quyết định số 3629/QĐ-BYT ngày 30/7/2021 của Bộ Y tế (Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 10/8/2021)

2. Việc rà soát, đánh giá TTHC:

Thực hiện quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính. Sở Y tế đã đăng ký rà soát thủ tục hành chính Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Nội dung đơn giản hóa là đề nghị cắt giảm thành phần hồ sơ “Danh sách người sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đã được tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm có xác nhận của chủ cơ sở” được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 6 Chương III “Thẩm quyền, hồ sơ, thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống” Nghị định 155/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên, qua kết quả thẩm định của UBND tỉnh thì không phê duyệt nội dung đơn giản hóa trên. Hiện tại, Sở Y tế đang tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính còn lại để đăng kí theo quy định.

3. Tình hình công khai, niêm yết TTHC:

100% TTHC được công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, các đơn vị đã thực hiện niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tại khoa khám bệnh nhằm giúp người dân, tổ chức dễ dàng tiếp cận trình tự, thủ tục, mức phí, lệ phí ... trong giải quyết TTHC và trong khám, chữa bệnh.

4. Kết quả giải quyết TTHC:

Số lượng hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông 9 tháng đầu năm 2021 (*số liệu tính từ 01/01/2021 đến 09/9/2021*):

- Số mới tiếp nhận trong kỳ: 762 hồ sơ (trực tuyến: 103); số từ kỳ trước chuyển qua: 28 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 728 hồ sơ; trong đó, giải quyết đúng hạn: 728 hồ sơ, quá hạn: 00 (có 01 hồ sơ giải quyết đúng hạn nhưng lỗi kết thúc trễ trên hệ thống)

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 62 hồ sơ; trong đó, trong hạn: 62 hồ sơ, quá hạn: 00

5. Tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về công tác phòng, chống dịch Covid-19 qua tổng đài 1022 tỉnh:

Từ ngày 17/5/2021 đến ngày 09/09/2021, Sở Y tế đã tiếp nhận và xử lý 23 phản ánh, kiến nghị của người dân, trong đó đã xử lý 16 phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế; 07 phản ánh, kiến nghị chuyển trả cho Hệ thống thông tin 1022 tỉnh vì không thuộc phạm vi chức năng quản lý.

XII. Kết quả thực hiện các nội dung trong chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh (tại Công văn số 04/UBND-KTTH ngày 05/01/2021):

STT	Tên đề tài, chương trình, nhiệm vụ	Thời gian trình	Ghi chú
1	Tổ chức xét thăng chức danh nghề nghiệp viên chức ngành Y tế từ hạng IV lên hạng III	Quý IV/2021	Chưa thực hiện
2	Thẩm định, trình UBND tỉnh công nhận xã đạt Tiêu chí quốc gia Y tế xã năm 2020	Quý IV/2021	Chưa thực hiện
3	Sơ kết 03 năm thực hiện Kế hoạch số 1781/KH-UBND ngày 15/8/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình số 61-CTr/TU ngày 07/5/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới	Quý IV/2021	Đã hoàn thành
4	Sơ kết 03 năm thực hiện Kế hoạch số 1657/KH-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình số 60-CTr/TU ngày 02/5/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới	Quý III/2021	Đã hoàn thành

PHẦN II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ.

I. Về kết quả đạt được:

Công tác y tế 9 tháng đầu năm cơ bản đã đạt các yêu cầu và kế hoạch tỉnh giao. Những kết quả cơ bản mà Ngành Y tế đã đạt được như sau:

- Mặc dù với sự bùng phát của dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh, nhưng được sự quan tâm của Trung ương và sự lãnh đạo sát sao của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh và cấp ủy, chính quyền, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận và các đoàn thể các cấp, tinh thần trách nhiệm cao của các lực lượng tham gia tuyến đầu chống dịch, đặc biệt là sự đồng lòng ủng hộ của nhân dân nên công tác phòng, chống dịch có nhiều thuận lợi.

- Các bệnh truyền nhiễm đa số giảm so với cùng kỳ; đặc biệt sốt rét, sốt xuất huyết, sởi, đại, viêm não, bạch hầu, uốn ván. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, hướng tới sự hài lòng của người dân; kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại; đảm bảo việc khám chữa bệnh cho người bệnh tham gia BHYT. Đảm bảo cung cấp đủ thuốc cho nhu cầu phòng bệnh và chữa bệnh.

- Thực hiện tốt công tác xây dựng tiêu chí quốc gia về y tế xã; nâng hiệu quả và năng lực hoạt động của y tế cơ sở nhất là y tế tuyến xã. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các dự án thuộc Chương trình Y tế - Dân số. Đảm bảo sinh an toàn thực phẩm, toàn tỉnh không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm. UBND tỉnh đã có Quyết định công nhận các huyện Chư Păh, Krông Pa, Đak Đoa đạt tiêu chuẩn loại trừ bệnh phong quy mô cấp huyện.

- Đảm bảo cung cấp đủ thuốc cho nhu cầu phòng bệnh và chữa bệnh. Công tác quản lý dược có nhiều tiến bộ.

II. Các vấn đề tồn tại và khó khăn, vướng mắc:

- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ dưới 1 tuổi chưa đảm bảo so với kế hoạch đề ra, phần lớn do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 nên một số cha mẹ hạn chế đưa con đến các cơ sở y tế.

- Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 số lượng người đến khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế hiện đang giảm mạnh, tác động đến nguồn thu và kinh phí hoạt động của các cơ sở y tế; nhiều đơn vị thu không đủ chi nên không đủ kinh phí chi trả lương và các khoản phụ cấp cho cán bộ viên chức (như Bệnh viện Y dược cổ truyền và PHCN; Trung tâm Y tế các huyện Kông Chro, Ia Pa...).

- Giá dịch vụ y tế hiện hành vẫn chưa tính đầy đủ các chi phí cấu thành (hiện mới chỉ có 5/7 yếu tố, còn thiếu 02 yếu tố là khấu hao tài sản; chi phí đào tạo, nghiên cứu khoa học) nên ảnh hưởng đến nguồn thu của các đơn vị. Đặc biệt trong thời gian qua do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, số lượng người đến khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập giảm mạnh, nhiều đơn vị tự chủ tài chính bị thiếu hụt nguồn thu, tỉnh đã phải cấp bù kinh phí để chi lương và các khoản phụ cấp.

- Trong công tác phòng, chống Covid-19 thời gian qua: Các địa phương thuộc tâm dịch công tác truyền thông chưa tốt, nhất là tại khu vực phong tỏa, giãn cách. Công tác điều hành của BCD cấp huyện, xã đôi khi còn lúng túng trong việc thực hiện theo sự chỉ đạo, nhất là thời gian đầu có dịch. Ý thức của một bộ phận người dân có tư tưởng chủ quan, chưa tuân thủ đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch; một số người có nguy cơ vẫn chưa tự giác khai báo y tế kịp thời, chính xác, đầy đủ; điều kiện hoạt động của y tế cơ sở còn khó khăn.

Việc cách ly tại nhà đối với những người đã thực hiện xong cách ly tập trung 14 ngày tại so với điều kiện của một số hộ gia đình kinh tế khó khăn (nhất là người dân tộc thiểu số) không đảm bảo điều kiện chỗ ở, sinh hoạt nên khó khăn trong việc giám sát người được cách ly và người chăm sóc hỗ trợ người cách ly và những người sống cùng nhà vì không có các thiết bị để giám sát. Dễ dẫn đến lây nhiễm nếu người bệnh phát bệnh trở lại.

PHẦN III.

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

I. Dự báo tình hình:

Với tình hình dịch bệnh Covid-19 hiện nay, các yếu tố nguy cơ lây lan dịch bệnh Covid-19 vẫn luôn thường trực, nhất là trong thời gian gần đây ghi nhận các công dân đi về từ vùng dịch và một số trường hợp lây nhiễm trong cộng đồng khó xác định nguồn lây.

Tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người làm tăng khả năng bùng phát và lan truyền các dịch bệnh, gia tăng một số nguy cơ đối với tuổi già, những người mắc bệnh tim mạch và các bệnh không lây nhiễm khác... Ngành Y tế cần tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh và cần nhiều giải pháp hữu hiệu để nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

II. Mục tiêu chung:

Không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh, giảm tỷ lệ mắc bệnh, tật và tử vong, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Phát triển và củng cố hệ thống y tế từ tuyến tỉnh đến cơ sở, phấn đấu mọi người dân được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ y tế có chất lượng, thực hiện công bằng trong khám chữa bệnh.

III. Các nhiệm vụ chủ yếu:

1. Triển khai tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt tập trung cao cho công tác phòng chống Covid-19, bạch hầu, sốt rét, sốt xuất huyết; tiếp tục triển khai công tác kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh Covid-19 và các bệnh truyền nhiễm khác trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị đầy đủ phương tiện vật tư, hóa chất, nhân lực để tập trung xử lý dịch bệnh; tăng cường đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch Covid -19 trên địa bàn tỉnh. Duy trì kiểm dịch y tế biên giới.

2. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, cấp cứu; đặc biệt quan tâm đến công tác khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi; đảm bảo công bằng trong cung cấp dịch vụ y tế đối với người có tham gia Bảo hiểm y tế và không có tham gia Bảo hiểm y tế. Tiếp tục triển khai chương trình hợp tác với thành phố Hồ Chí Minh trong khám chữa bệnh. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tổ chức phân tuyến điều trị, phân luồng khám sàng lọc hợp lý ngay từ khâu tiếp đón bệnh nhân, phòng ngừa lây nhiễm; chỉ định xét nghiệm đối với các trường hợp có biểu hiện ho, sốt trong cộng đồng đến khám tại các cơ sở y tế mà nghi ngờ nhiễm hoặc có yếu tố dịch tễ về Covid-19.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới y tế cơ sở. Đẩy mạnh công tác kết hợp quân - dân y, quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới của tỉnh.

4. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Phát triển mạnh chuyên ngành lão khoa trong các cơ sở y tế, khuyến khích phát triển các cơ sở chăm sóc người cao tuổi.

5. Triển khai Chương trình Đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” sử dụng vốn vay và viện trợ không hoàn lại của Ngân hàng phát triển Châu Á (Hợp phần 1: Đầu tư xây dựng, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng và cung cấp trang thiết bị cho 18 trạm y tế; Hợp phần 2: Tăng cường năng lực hệ thống y tế cơ sở nhằm đổi mới cung ứng dịch vụ y tế).

6. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong thời gian tới:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo Quốc gia, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác phòng, chống dịch.

- Nâng cao năng lực chăm sóc, điều trị bệnh nhân Covid-19 tại các cơ sở thu dung, điều trị bệnh nhân Covid-19 đồng thời chủ động thực hiện tốt công tác phân tầng bệnh viện, phân tầng bệnh nhân điều trị Covid-19 đáp ứng theo từng mức độ dịch.

- Đẩy mạnh công tác xét nghiệm trong các khu cách ly, mở rộng xét nghiệm tầm soát trong cộng đồng ở các nhóm đối tượng có nguy cơ cao. Ngành y tế phải phát huy vai trò nòng cốt trong tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao năng lực xét nghiệm Covid-19, chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất, vật tư, trang thiết bị đảm bảo cho việc thu dung, điều trị các trường hợp mắc bệnh; phối hợp thực hiện tốt việc cách ly y tế, triển khai áp dụng các quy trình, phân luồng, phân tuyến tránh lây lan trong các cơ sở y tế, thực hiện điều trị hiệu quả và tăng cường phối hợp, trao đổi chuyên môn kỹ thuật giữa các tuyến trong việc điều trị bệnh nhân Covid-19, đảm bảo các hoạt động tại thường trực chống dịch.

- Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố phối, hiệp đồng chặt chẽ với các bệnh viện, bệnh xá, Quân y của các đơn vị quân đội, nắm chắc diễn biến tình hình dịch tại địa bàn, kịp thời tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương, người chỉ huy cơ quan, đơn vị và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp; trong đó phát hiện kịp thời người có dấu hiệu nghi ngờ sốt, ho, đau họng, khó thở...), để cách ly, điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm và điều trị theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông về tình hình phòng, chống dịch của tỉnh; xử lý nghiêm các vi phạm tin giả, tin xấu; triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, hỗ trợ điều trị, chăm sóc người bệnh tại nhà. Hoàn thiện nền tảng tiêm chủng vắc xin COVID-19, tích cực triển khai hệ thống QR Code cá nhân để tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai báo y tế, giám sát lịch trình di chuyển. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, trong các hoạt động vận chuyển, cung ứng hàng hoá.

- Tập trung quản lý chặt tình hình trong nội địa của tỉnh. Lực lượng chức năng và chính quyền địa phương tăng cường phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp nhập cảnh trái phép, tổ chức xuất cảnh, nhập cảnh trái phép, các cơ sở lưu trú, khách sạn nhận người nhập cảnh trái phép lưu trú, doanh nghiệp nhận lao động là người nhập cảnh trái phép; quản lý chặt chẽ công tác tạm trú, tạm vắng, khi có người nước ngoài đến lưu trú, các cơ sở lưu trú phải kịp thời khai báo cho cơ quan chức năng.

IV. Kịch bản phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện dịch Covid-19 các tháng cuối năm 2021:

- Chủ động tăng cường các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh xâm nhập và lây lan đồng thời sẵn sàng phương án đáp ứng với các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trên địa bàn, để kịp thời khoanh vùng, dập dịch không để dịch có cơ hội lây lan ra cộng đồng.

- Tăng cường các biện pháp truyền thông cộng đồng nhằm ổn định tâm lý xã hội để người dân yên tâm lao động sản xuất và khám chữa bệnh, kiểm tra sức khỏe tại các cơ sở y tế. Nâng cao ý thức của người dân trong việc tự phòng bệnh, bảo vệ sức khỏe cho bản thân và ổn định sản xuất kinh doanh. Duy trì hoạt động đường dây nóng, sẵn sàng tư vấn và giải đáp mọi thắc mắc của người dân về thông tin có liên quan đến dịch bệnh.

- Trước tình hình diễn biến của dịch bệnh Covid-19, mọi nhiệm vụ công tác đều tập trung cao độ, nhưng quan điểm chung là vừa chống dịch, vừa chăm sóc sức khỏe nhân dân toàn diện. Thực hiện phân công, phân nhiệm rõ ràng, cụ thể: những người nào phụ trách trực tiếp đi cộng đồng để chống dịch, những trường hợp nào phụ trách khu cách ly, còn những trường hợp nào phụ trách công tác khám, chữa bệnh. Hạn chế nghỉ phép; hạn chế đi ra ngoài tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ sở điều trị duy trì tốt hoạt động khám, chữa bệnh và hướng đến sự hài lòng của người bệnh. Tất cả các bệnh viện, trung tâm y tế vẫn duy trì hoạt động khám chữa bệnh bình thường. Bên cạnh đó việc khám, chữa bệnh được phân luồng, có yêu cầu khai báo y tế cụ thể, những trường hợp nghi ngờ nhiễm Covid-19 đều được tổ chức khám riêng và nếu có trường hợp nghi ngờ đều được cách ly kịp thời, không để lây chéo trong bệnh viện.

- Các đơn vị y tế, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở triển khai tốt công tác y tế dự phòng, không vì tập trung phòng chống dịch bệnh Covid-19 mà lơ là trong phòng chống các loại dịch bệnh khác. Duy trì hoạt động tiêm chủng các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng và tiếp tục triển khai tiêm chủng Covid-19 đợt 3 theo kế hoạch và chỉ đạo của Bộ Y tế; thực hiện tốt công tác phòng chống HIV/AIDS, chăm sóc sức khỏe sinh sản và các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch cấp thẩm quyền giao.

- Tăng cường sự phối hợp liên ngành trong việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch như truyền thông, chia sẻ thông tin, tổ chức triển khai các hoạt động chủ động phòng chống dịch, kiểm tra, giám sát hỗ trợ các hoạt động phòng, chống dịch tại địa phương.

- Đảm bảo đủ kinh phí, thuốc thiết yếu, dịch truyền, trang thiết bị, hóa chất, vật tư tiêu hao, phương tiện phòng hộ... đáp ứng kịp thời công tác phòng, chống dịch.

PHẦN IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Sở Y tế đề xuất cấp thẩm quyền những nội dung sau:

1. Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương:

- Quan tâm bổ sung vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho Ngành Y tế tỉnh. Có chính sách ưu tiên đào tạo và thu hút cán bộ y tế có trình độ cao về công tác tại tỉnh; bác sĩ chuyên khoa sâu và lĩnh vực Gây mê hồi sức, Thần kinh, Phong, Lao, Tâm thần...

- Căn cứ Quyết định số 3616/QĐ-BYT ngày 29/7/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “tăng cường năng lực cấp cứu, hồi sức tích cực cho các bệnh viện điều trị người bệnh Covid-19 nặng”; trong Đề án đã phân công Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai thiết lập Trung tâm hồi sức tích cực vùng, có nhiệm vụ thu dung, điều trị ca bệnh COVID-19 nặng cho hai tỉnh Gia Lai và Kon Tum. Trong điều kiện ngân sách của tỉnh còn hạn chế, vì vậy đề xuất Bộ Y tế hỗ trợ các trang thiết bị kỹ thuật cao như: Hệ thống ECMO (tim phổi nhân tạo), Máy thở không xâm nhập, Hệ thống oxy dòng cao HFNC, Máy lọc máu liên tục ... để tạo điều kiện cho Trung tâm đi vào hoạt động hiệu quả.

- Với đặc thù là tỉnh miền núi, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn và là tỉnh đang có dịch Covid-19 lưu hành, đề nghị Chính phủ và Bộ Y tế quan tâm ưu tiên cấp sớm và đủ vắc xin để tỉnh đảm bảo triển khai theo đúng kế hoạch, tạo miễn dịch cộng đồng, sớm đẩy lùi dịch bệnh Covid-19.

2. Bảo hiểm xã hội Việt Nam xem xét thanh toán số chi phí khám chữa bệnh BHYT vượt trần đa tuyến đến năm 2018 không được chấp nhận thanh toán là: 11.269.640.597 đồng, nhằm giúp cho các cơ sở y tế giải quyết khó khăn về tài chính và thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân.

3. UBND tỉnh xem xét tiếp tục bố trí kinh phí để cải tạo, nâng cấp những trạm y tế đã xuống cấp chưa được đầu tư nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu và theo nguyên lý y học gia đình. Cấp bổ sung ngân sách cho các cơ sở khám chữa bệnh mà nguồn thu từ viện phí không đủ để chi lương và các khoản phụ cấp, nhằm đảm bảo hoạt động của các đơn vị.

4. Các sở ban ngành và Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong công tác phòng, chống dịch bệnh. Thường xuyên cập nhật, theo dõi, nắm sát tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh để kịp thời và sẵn sàng ứng phó với các tình huống và diễn biến của dịch bệnh. Duy trì công tác kiểm tra, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch ở các cơ quan, đơn vị, các địa phương, cơ sở y tế... Duy trì chế độ thông tin báo cáo tình hình triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh hàng ngày cho Ban chỉ đạo cấp tỉnh theo quy định.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tiếp tục quan tâm phối hợp với Sở Y tế trong chỉ đạo điều hành nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế cơ sở; ưu tiên nguồn lực để đầu tư thực hiện xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế; coi việc thực hiện Tiêu chí quốc gia về y tế xã là nhiệm vụ thường xuyên lồng ghép với kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác y tế 9 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ các tháng cuối năm 2021, Sở Y tế trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- VP UBND tỉnh;
- Cục Thống kê;
- Sở KHĐT;
- Sở Tài chính;
- GD, các PGD SYT;
- Các Phòng c/m SYT;
- Các đơn vị TT SYT;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đình Tuấn

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH KHÁM CHỮA BỆNH TẠI ĐƠN VỊ Y TẾ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SYT, ngày /9/2021 của Sở Y tế)

STT	Nội dung	Toàn tỉnh		Trong đó							
				Tuyển tỉnh		Tuyển huyện		Tuyển xã		BV tư nhân	
		9T2020	9T2021	9T2020	9T2021	9T2020	9T2021	9T2020	9T2021	9T2020	9T2021
1	Số lượt khám chữa bệnh	1.434.694	1.164.765	284.817	218.687	649.786	516.225	328.634	283.517	171.457	146.336
2	Khám chữa bệnh BHYT	1.121.998	895.510	228.279	168.049	569.281	454.847	255.637	208.980	68.801	63.634
3	Khám chữa bệnh bằng YHCT	142.129	114.781	19.537	13.196	61.209	49.276	61.383	52.309	0	0
4	Điều trị nội trú	138.198	119.892	51.745	41.495	74.433	66.163	54	59	11.966	12.175
5	Tổng số ngày điều trị nội trú	758.686	643.719	314.833	270.134	404.543	332.743	87	92	39.223	40.750
6	Số lần xét nghiệm	3.656.496	3.042.096	2.855.923	2.379.142	502.477	393.644	6.024	4.663	292.072	264.647
7	Số lần chụp X Quang	144.183	122.695	51.492	42.260	71.017	61.723	0	0	21.674	18.712
8	Số lần siêu âm	206.972	170.980	64.581	48.839	99.481	81.982	0	86	42.910	40.073
9	Chụp CT	12.381	12.458	8.273	8.102	818	1.066	0	0	3.290	3.290
10	Chụp MRI	4.299	5.245	2.115	2.214	0	0	0	0	2.184	3.031